

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 08/8/2018
của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh
và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030**

Thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW, ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030 (viết tắt là Chỉ thị số 25-CT/TW); Hướng dẫn số 92-HD/BTGTW, ngày 26/4/2019 của Ban Tuyên giáo Trung ương về học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, tạo sự thống nhất trong các cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh đối với việc triển khai thực hiện các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030 theo tinh thần của Chỉ thị số 25-CT/TW đã đề ra.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai thực hiện phải đúng mục tiêu, quan điểm chỉ đạo theo tinh thần Chỉ thị số 25-CT/TW, quy định của Nhà nước; bảo đảm nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

- Trên cơ sở nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của Chỉ thị số 25-CT/TW, yêu cầu các cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương và người đứng đầu các tổ chức căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị chủ động có kế hoạch, lộ trình cụ thể để lãnh đạo triển khai thực hiện đạt mục tiêu Chỉ thị đề ra.

II- NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Mục tiêu

- Đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương nhằm bảo đảm thực hiện hiệu quả đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì hòa bình,

hợp tác và phát triển, bảo vệ vững chắc biên giới Tổ quốc; tạo sự đồng thuận, quyết tâm chính trị cao trong toàn Đảng bộ và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

- Nâng cao hiệu quả hợp tác đa phương trên tất cả các lĩnh vực; tăng cường cơ chế phối hợp, giám sát, đôn đốc thực thi các cam kết quốc tế, cơ chế, thể chế hợp tác đa phương, đa lĩnh vực; phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, chủ động, tích cực trong quá trình hội nhập quốc tế, các hoạt động đối ngoại đa phương nhằm tăng cường sức mạnh tổng hợp, quảng bá hình ảnh và nâng cao vị thế của tỉnh trong quan hệ đối ngoại.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền; nâng cao nhận thức về đối ngoại đa phương

- Tổ chức quán triệt Chỉ thị số 25-CT/TW nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, của tổ chức, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng của đối ngoại đa phương.

- Thường xuyên tổ chức thông tin, tuyên truyền rộng rãi về đối ngoại đa phương đến các cấp, các ngành, cán bộ, công chức, đảng viên, nhất là đội ngũ tham mưu về công tác đối ngoại. Đổi mới và nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền về công tác đối ngoại trên các website, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các chuyên trang, chuyên mục của Báo Đắk Nông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh...

- Tăng cường quảng bá hình ảnh về văn hóa, vùng đất, tiềm năng, lợi thế và con người Đắk Nông đến bạn bè trong nước và quốc tế; nhất là quảng bá những nét văn hóa đặc sắc, di tích lịch sử và Công viên địa chất Đắk Nông...

2.2. Kiện toàn tổ chức bộ máy; nâng cao năng lực cán bộ làm công tác đối ngoại

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy làm công tác đối ngoại tại địa phương theo Chương trình số 26-CTr/TU, ngày 08/3/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; tăng cường phối hợp liên ngành trong các hoạt động đối ngoại.

- Tập trung đẩy mạnh đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác đối ngoại theo hướng chuyên nghiệp, có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ chuyên môn và kỹ năng (nhất là ngoại ngữ) làm việc đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển.

- Nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu, dự báo đối với các vấn đề mới, phức tạp để tận dụng các cơ hội thuận lợi do đối ngoại đa phương mang lại.

2.3. Duy trì, đẩy mạnh và mở rộng quan hệ quốc tế, tăng cường các hoạt động đối ngoại

- Tham gia tích cực vào các diễn đàn, hội nghị dành cho các địa phương trong khu vực và thế giới như: Cơ chế liên kết tiểu vùng sông Mêkông mở rộng (GMS); Hội nghị cấp cao hợp tác khu vực tam giác phát triển Campuchia - Lào - Việt Nam (CLV); Hội nghị Thượng đỉnh thương mại và đầu tư Trung Quốc - ASEAN; Diễn đàn phát triển hành lang kinh tế Trung Quốc - Bán đảo Đông Dương; Hội nghị Quốc tế về mạng lưới Công viên địa chất toàn cầu UNESCO và Hội nghị mạng lưới Công viên địa chất Châu Á - Thái Bình Dương.

- Đăng cai các hoạt động đa phương nhằm nâng cao vị thế, vai trò của tỉnh như Hội nghị xúc tiến đầu tư, các hội nghị, hội thảo giới thiệu về Công viên địa chất Đăk Nông, quảng bá, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh, kêu gọi xúc tiến đầu tư vào tỉnh.

- Triển khai các hoạt động đa phương trên các lĩnh vực phù hợp với tình hình địa phương, góp phần nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế, nhất là trong Cộng đồng ASEAN, Tổ chức Thương mại thế giới (WTO), Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương (APEC). Đồng thời, chủ động nắm bắt và tận dụng cơ hội phát triển do xu thế đem lại, trở thành động lực tăng trưởng và liên kết kinh tế toàn cầu của khu vực Châu Á - Thái Bình Dương đem lại.

- Thực hiện có hiệu quả các thỏa thuận quốc tế đã ký giữa tỉnh Đăk Nông với tỉnh Mondulkiri - Vương quốc Campuchia; với các tổ chức nước ngoài thông qua việc xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể các cam kết, bám sát thực tế, phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng đến từng cấp, tăng cường phối hợp với các cơ quan liên quan để triển khai hiệu quả các thỏa thuận quốc tế.

- Tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ và các lĩnh vực khác với các nước (Mỹ, Úc, Hàn Quốc và một số nước Châu Âu) để tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài, thực hiện công tác hội nhập quốc tế, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Duy trì quan hệ hợp tác hữu nghị với các huyện thuộc tỉnh Mondulkiri - Vương quốc Campuchia.

- Tiếp tục tăng cường mối quan hệ hợp tác với các nước (Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc, Australia) và trong thời gian tới mở rộng quan hệ hợp tác với các nước (Mỹ, Pháp, Thụy Sĩ, Singapore, New Zealand...), các tổ chức quốc tế, các thể chế tài chính (ADB, World Bank tại Việt Nam, Văn phòng UNESCO tại Việt Nam, IFAD...), các tập đoàn lớn của các nước trong khu vực và trên thế giới.

2.4. Triển khai đồng bộ hoạt động đối ngoại đa phương, song phương trên các lĩnh vực trọng tâm

2.4.1. Về kinh tế

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW, ngày 15/4/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường công tác ngoại giao kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hoá đất nước, trong đó tập trung, phát triển kinh tế cửa khẩu, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 31/NQ-CP, ngày 13/5/2014 của Chính phủ và Chỉ thị số 01/CT-TTg, ngày 09/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về hội nhập quốc tế; Chương trình số 27-CTr/TU, ngày 05/9/2013 của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 67/KH-UBND, ngày 07/3/2014 của UBND tỉnh về hội nhập quốc tế; Quyết định số 01/2014/QĐ-UBND, ngày 07/01/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp được nêu trong Nghị quyết số 06-NQ/TW, ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về việc “Thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới” và “Chiến lược tổng thể về hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”.

- Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án hạ tầng giao thông, hạ tầng các khu kinh tế cửa khẩu, chợ biên giới để tạo sự chuyển biến tích cực cho hoạt động xuất nhập khẩu qua biên giới của tỉnh.

- Tiếp tục đề xuất các giải pháp nhằm nâng cấp Cửa khẩu Đắc Per lên cửa khẩu quốc tế, tạo thuận lợi cho việc giao lưu thương mại giữa các nước ASEAN với các vùng miền trong khu vực. Tăng khối lượng hàng hóa xuất khẩu, mở rộng thị trường hàng hóa, dịch vụ sang tỉnh Mondulkiri và các tỉnh khác của Vương quốc Campuchia. Đẩy mạnh hoạt động khai thác các dịch vụ vận tải, quá cảnh hàng hóa... giảm thiểu các chi phí về giao thông, tạo thuận lợi cho việc lưu chuyển hàng hóa qua các cửa khẩu.

2.4.2. Về du lịch

- Xây dựng và triển khai kế hoạch bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, sử dụng hợp lý tài nguyên, giữ gìn và phát huy tối đa các giá trị về địa chất, đa dạng sinh học, văn hóa, lịch sử, truyền thống dân tộc... chú trọng phát triển du lịch bền vững gắn với phát triển kinh tế - xã hội; làm tốt công tác vận động sự ủng hộ của các tổ chức quốc tế trong việc xây dựng, bảo tồn, khai thác và phát huy giá trị của Công viên địa chất Đắc Nông, chuẩn bị tốt các nội dung để đề nghị UNESCO công

nhận Công viên địa chất Đắk Nông là Công viên địa chất toàn cầu.

- Triển khai có hiệu quả các giải pháp để xây dựng các tuyến du lịch có nhiều tiềm năng như: Tuyến du lịch chuyên đề “con đường xanh Tây Nguyên”, “Đường Hồ Chí Minh huyền thoại và trở về chiến trường xưa”, “Khu du lịch sinh thái văn hóa cụm thác Drây Sáp - Gia Long - Trinh Nữ”, Khu du lịch sinh thái Tà Đùng; gắn du lịch Đắk Nông với du lịch các tỉnh Tây Nguyên, đồng bằng Nam Bộ và Duyên hải miền Trung. Liên kết với các địa phương lân cận để hình thành tour du lịch thuộc tam giác phát triển Việt Nam - Lào - Campuchia.

2.4.3. Về chính trị, quốc phòng, an ninh

- Tích cực ủng hộ và đẩy mạnh nỗ lực duy trì môi trường hòa bình, ổn định, xây dựng và củng cố lòng tin, giải quyết những mối quan tâm chung, nhất là tình hình biên Đông, ứng phó với các mối đe dọa toàn cầu.

- Thúc đẩy việc tôn trọng, tuân thủ các nguyên tắc cơ bản và phổ quát của Hiến chương Liên Hợp quốc và luật pháp quốc tế trong quan hệ quốc tế, tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ và chế độ chính trị - xã hội, không can thiệp vào công việc nội bộ của các nước; không sử dụng và đe dọa sử dụng vũ lực; giải quyết các tranh chấp bằng biện pháp hòa bình, bao gồm việc tôn trọng đầy đủ các tiến trình ngoại giao và pháp lý; bình đẳng chủ quyền giữa các quốc gia, bác bỏ hành vi cường quyền, áp đặt, gây căng thẳng và thù địch trong quan hệ quốc tế.

- Chủ động tham gia các hoạt động gìn giữ hòa bình, hợp tác quốc tế, các chương trình hợp tác với ASEAN, các nước trong khu vực về ứng phó với các thách thức an ninh phi truyền thống như tội phạm công nghệ cao, khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia, nhập cư trái phép, bệnh dịch truyền nhiễm, ô nhiễm xuyên biên giới và biến đổi khí hậu để thực hiện tốt nhiệm vụ bảo đảm an ninh, ổn định chính trị và trật tự xã hội của tỉnh.

- Tăng cường củng cố mối quan hệ hữu nghị giữa các cấp chính quyền, địa phương dọc tuyến biên giới Đắk Nông (Việt Nam) - Mondulkiri (Campuchia); tiếp tục củng cố việc thực hiện cơ chế phối hợp giữa cấp tỉnh, huyện, xã, thôn, buôn, bon, bản, đồn biên phòng với tỉnh bạn nhằm duy trì và phát triển mối quan hệ hợp tác phù hợp, hiệu quả, hạn chế các vụ việc phức tạp dọc biên giới. Thúc đẩy hoàn thành công tác phân giới cắm mốc trên tuyến biên giới giữa hai tỉnh Đắk Nông và Mondulkiri.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả thỏa thuận về phòng chống tội phạm giữa công an hai tỉnh Đắk Nông (Việt Nam) và Mondulkiri (Campuchia). Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập chủ quyền, lãnh thổ biên giới quốc gia.

2.4.4. Về văn hóa - xã hội, môi trường, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, y tế và các lĩnh vực khác

- Tích cực triển khai các cam kết khu vực và quốc tế liên quan, lồng ghép với các chiến lược, chính sách, kế hoạch và chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

- Đẩy mạnh hợp tác về giảm nghèo, thu hẹp khoảng cách phát triển kinh tế; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và thiên tai; bảo đảm an sinh xã hội và việc làm bền vững, xử lý hệ lụy của đô thị hóa, già hóa dân số; cải cách hệ thống giáo dục, phát triển nguồn nhân lực chất lượng, gắn với đổi mới sáng tạo và công nghệ số.

- Quảng bá những nét đặc sắc của văn hóa và con người Đắk Nông gắn với việc tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; thúc đẩy quyền con người, bình đẳng giới, phòng, chống tham nhũng...

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Ban cán sự đảng UBND tỉnh tham mưu Thường trực Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW trên địa bàn tỉnh, định kỳ báo cáo theo quy định.

Theo dõi, định hướng công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự thống nhất trong Đảng, đồng thuận trong Nhân dân về ý nghĩa và tầm quan trọng, đổi mới tư duy, cách tiếp cận của đối ngoại đa phương, góp phần bảo đảm triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 25-CT/TW.

2. Các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

Trên cơ sở Kế hoạch của Tỉnh ủy, chủ động xây dựng Kế hoạch học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đơn vị mình; báo cáo kết quả tổ chức thực hiện về Thường trực Tỉnh ủy (qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy).

3. Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh căn cứ Chỉ thị số 25-CT/TW, các nội dung thuộc điểm 2 (mục II) của Kế hoạch này và các văn bản liên quan để cụ thể hóa thành nội dung trong chương trình, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chính trị hằng năm và trong các nhiệm kỳ tiếp theo.

4. Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp tổ chức tuyên truyền, giáo dục cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân về công tác đối ngoại đa phương, góp phần nâng cao nhận thức và hành động thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW.

5. Các cơ quan truyền thông của tỉnh và địa phương lựa chọn nội dung phù hợp đăng tải các tin, bài về triển khai thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW trên các phương tiện

thông tin đại chúng, nhằm tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về kết quả công tác đối ngoại đa phương.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Văn phòng TW, T26 Đà Nẵng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Các đồng chí UVBCH Đảng bộ tỉnh;
- Các ban đảng, Văn phòng Tỉnh ủy;
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, mặt trận, đoàn thể tỉnh;
- Các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (VT, TH).

(b/c)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Ngô Thanh Danh